

Bản án số: 268/2021/HSST

Ngày: 08-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Triều

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Trung hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 753/2021/TLST-HS, ngày 27/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4503/2021/QĐXXST-HS ngày 22/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Ngô Hoàng L; giới tính: Nam; sinh năm: 1986, tại: tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Số 14 CD, khu phố 3, phường LC, Thành phố Q, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: Nhà không số, Hẻm 29, Tổ 29, đường Chương Dương, Khu phố 2, phường LC, Thành phố Q, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Xe ôm; con ông Ngô V (đã chết) và bà Danh Thị T, sinh năm 1954; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm: 1986 và có 02 con (con lớn tên là Ngô Khả Q, sinh năm 2009, con nhỏ tên là Ngô Hoàng A, sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Theo Bản án số 849/2005/HSST ngày 09/6/2005 của Tòa án nhân dân quận Q đã xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, với mức án 03 năm tù. Đến ngày 23/11/2007 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Theo Bản án số 311/2012/HSST ngày 15/11/2012 của Tòa án nhân dân quận Q đã xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, với mức án 03 năm 06 tháng tù. Đến ngày 31/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11/3/2021 đến nay tại trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Hoàng L:* Bà Lê Nguyễn Quỳnh T, luật sư thuộc văn phòng luật sư Quỳnh T, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Hồ Minh Q; giới tính: Nam; sinh năm: 1988, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 763/56 KVC, Khu phố 2, phường LT, Thành phố Q, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: Số 05 đường CK, Khu phố 1, phường TP, Thành phố Q, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; con ông Hồ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh 1953; bị cáo có vợ là Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1989 và có 01 con tên là Hồ Minh T, sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: tại Bản án số 396/2015/HSST ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân quận Q đã xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 27/8/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11/3/2021 đến nay tại trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lê Thị Kim Th2 - sinh năm: 1973;

Trú tại: Số 73 đường số 8, khu phố 2, phường TT, thành phố Q, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 00 phút, ngày 11/3/2021, tại trước số 1231/20B Tỉnh lộ 43, Khu phố 2, phường BC, Thành phố Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Thành phố Q phát hiện bắt quả tang Hồ Minh Q đang điều khiển xe máy biển số 59X3-522.01 có hành vi cất giấu ma túy. Vật chứng thu giữ:

- Trong túi quần phía sau, bên trái Q đang mặc: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 2,3823gam

- Trong ba lô để trên бага xe: 01 bao simili màu xám đựng 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 24,2534 gam.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của Q đã được trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại bản Kết luận giám định số 1744/KLGD-H ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Mở rộng điều tra, vào lúc 16 giờ 50 phút, cùng ngày tại trước ký túc xá Khu B trường Đại học QG Thành phố Hồ Chí Minh (phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương), Công an Thành phố Q tiến hành kiểm tra Ngô Hoàng L đang điều khiển xe máy biển số 59S1-999.77 có hành vi cất giấu ma túy để bán. Vật chứng thu giữ:

- Trên móc бага xe: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 49,9412 gam (Theo Kết luận giám định số 1745/KLGD-MT ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Quá trình điều tra Hồ Minh Q khai nhận: Vào khoảng 6 giờ 00 phút, ngày 10/3/2021, Q mua của Ngô Hoàng L 01 gói ma túy đá giá 7.000.000 đồng, giao tại khu vực ký túc xá khu B, trường Đại học QG Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận được ma túy Q đem đến khu vực vắng người phân thành 05 gói nhỏ, Q cất 04 gói vào túi simili để trong ba lô, còn 01 gói Q lấy một ít ra sử dụng sau đó cất vào túi quần bên trái phía sau, tất cả số ma túy trên Q mang theo bên người để sử dụng dần cho bản thân. Đến trưa ngày 11/3/2021 khi Q đang đi trên đường thì bị kiểm tra, phát hiện bắt giữ như đã nêu trên,

Ngoài lần mua ma túy trên, Hồ Minh Q còn mua ma túy của Ngô Hoàng L 02 lần vào giữa tháng 02/2021 và đầu tháng 03/2021, tại khu vực ký túc xá khu B, trường Đại học QG Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi lần Q mua với giá 10.000.000 đồng và đã sử dụng hết cho bản thân.

Ngô Hoàng L khai nhận: Vào ngày 04/3/2021, L đặt mua của Nước (không rõ lai lịch) 100 gam ma túy đá, giá 24.000.000 đồng, giao tại khu vực đường, quận T. Sau khi nhận được ma túy, L mang về nhà phân thành nhiều gói nhỏ và đã bán cho người nghiện được 25 gam. Đến ngày 10/3/2021, L bán 25 gam ma túy đá, giá 7.000.000 đồng cho Hồ Minh Q, giao tại khu vực ký túc xá khu B, trường Đại học QG Thành phố Hồ Chí Minh. Số ma túy còn lại L cất giấu trong người để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ như trên.

Ngoài ra, Ngô Hoàng L đã mua ma túy của Nước được 02 lần vào tháng 02/2021 và tháng 03/2021, mỗi lần mua 50 gam ma túy đá, giá 12.000.000 đồng, giao tại khu vực đường Nguyễn O, quận T. Sau khi nhận được ma túy, L mang về nơi ở phân ra thành nhiều gói nhỏ bán cho người nghiện với giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Trong số ma túy trên, L đã bán ma túy cho Hồ Minh Q 02 lần vào khoảng giữa tháng 02/2021 và đầu tháng 03/2021, mỗi lần 30 gam ma túy đá, giá 10.000.000 đồng, giao tại khu vực ký túc xá khu B, trường Đại học QG Thành phố Hồ Chí Minh, tổng cộng thu lợi được 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Ngô Hoàng L thay đổi lời khai không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Q 03 lần như đã khai trước đó. Số ma túy bị thu giữ L mua của Minh (không rõ lai lịch) ở khu vực đường Nguyễn O, T với giá 13.000.000 đồng vào chiều ngày 11/3/2021 để sử dụng cho bản thân... Tuy nhiên, căn cứ biên bản

phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản đối chất giữa Hồ Minh Q và Ngô Hoàng L, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã có đủ căn cứ để xác định Ngô Hoàng L phải chịu trách nhiệm về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với số ma túy đã bán cho Q bị bắt quả tang và khám xét thu giữ, việc thay đổi lời khai của L chỉ nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm hình sự mà bị cáo phải chịu.

Đối với đối tượng tên Nước do Ngô Hoàng L khai không biết về nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

*** Vật chứng vụ án:**

- Thu giữ của Hồ Minh Q:

+ 02 gói niêm phong ghi số 1744, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 ba lô, 01 bao similý.

+ 01 điện thoại di động Iphone; 01 xe máy biển số 59X3-522.01 qua xác minh xe do chị Lê Thị Kim Th2 đứng tên đăng ký chủ sở hữu, chị Th2 mua xe để làm phương tiện đi lại trong gia đình. Đến đầu tháng 3/2021, Đỗ Hoàng Phúc (con trai chị Th2) cho Hồ Minh Q mượn xe và không biết việc Q mượn xe để đi mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển kho vật chứng thuộc Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh chờ xử lý theo qui định.

+ Số tiền 1.000.000 đồng đã được gửi vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Kho bạc Nhà nước Quận 10.

- Thu giữ của Ngô Hoàng L:

+ 01 gói niêm phong ghi số 1745, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 túi nylon đen;

+ 02 điện thoại di động; 01 xe máy biển số 59S1-999.77 qua xác minh xe do Ngô Hoàng L đứng tên đăng ký chủ sở hữu. L khai mua xe máy trên để sử dụng làm phương đi lại và mua bán ma túy, còn điện thoại dùng để liên lạc với gia đình và mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển kho vật chứng thuộc Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh chờ xử lý theo qui định.

Tại bản Cáo trạng số 459/CT-VKS-P1 ngày 25/10/2021, của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng L, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Hồ Minh Q, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Ngô Hoàng L và bị cáo Hồ Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản kết luận điều tra và bản cáo

trạng đã truy tố. Bị cáo L trình bày việc bị cáo thay đổi lời khai tại Cơ quan điều tra không thừa nhận đã bán ma túy cho Q vào 03 lần và số ma túy bị thu giữ L mua của Minh (không rõ lai lịch) ở khu vực đường Nguyễn O, T với giá 13.000.000 đồng vào chiều ngày 11/3/2021 để sử dụng cho bản thân, đều là không đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị như sau:

+ Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Ngô Hoàng L từ 16 đến 18 năm tù; đồng thời buộc bị cáo phải nộp số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Tuyên bố bị cáo Hồ Minh Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hồ Minh Q từ 07 đến 08 năm tù;

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ngô Hoàng L không tự bào chữa, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và nhờ luật sư bào chữa.

Tại phiên tòa, luật sư Lê Nguyễn Quỳnh T bào chữa cho bị cáo Ngô Hoàng L phát biểu: Luật sư nhất trí với cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, song mức án mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo từ 16 đến 18 năm tù là quá nghiêm khắc, vì tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tuy có nhân thân xấu, nhưng hiện tại bị cáo không có tiền án, tiền sự, số ma túy bị cáo mua của đối tượng tên Nước mới đem bán cho Q thì Q bị bắt quả tang, cũng như bị cáo bị bắt đã bị Cơ quan điều tra thu giữ lại toàn bộ, số ma túy chưa phát tán ra ngoài xã hội nên kịp thời ngăn chặn được về hậu quả. Về tang vật bị cáo bị thu giữ 02 điện thoại di động thì chỉ có 01 điện thoại sử dụng vào mục đích mua bán ma túy, nên đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, mặt khác hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung với tiền là 10.000.000 đồng mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Từ như tình tiết

giảm nhẹ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo với mức án ở đầu khung hình phạt là 15 năm tù.

Bị cáo Ngô Hoàng L không tranh luận bổ sung và đồng ý lời bào chữa của luật sư.

Bị cáo Hà Minh Q không tranh luận về tội danh, nhưng về mức hình phạt thì bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Qua nội dung đối đáp, luật sư và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng theo các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Hoàng L Ngô Hoàng L và bị cáo Hồ Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong; biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; kết luận giám định, lời khai và đối chất của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định như sau:

- Đối với bị cáo Ngô Hoàng L: Vì mục đích tư lợi, vào ngày 04/3/2021, bị cáo Ngô Hoàng L đặt mua của Nước (không rõ lai lịch) 100 gam ma túy đá, giá 24.000.000 đồng, thỏa thuận giao nhận ma túy tại khu vực đường Nguyễn O, quận T. Sau khi nhận được ma túy, L mang về nhà phân thành nhiều gói nhỏ và đã bán cho người nghiện được 25 gam. Đến ngày 10/3/2021, L bán 25 gam ma túy đá, giá 7.000.000 đồng cho Hồ Minh Q, giao tại khu vực ký túc xá khu B, trường Đại học QG Thành phố Hồ Chí Minh. Số ma túy còn lại L cất giấu trong người để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ, nên bị cáo Ngô Hoàng L chịu trách nhiệm đối với số ma túy đã bán cho Hồ Minh Q và số ma túy bị thu giữ khi khám xét người và phương tiện. qua giám định có tổng khối lượng là 76,5769 gam, loại Methamphetamine. Đối với những lần L, Q đã mua bán trước đây do Q khai không xác định được khối lượng cụ thể và đã sử dụng hết nên không có cơ sở để buộc L và Q phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy này.

Do đó, hành vi của Ngô Hoàng L đều đã cấu thành vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, phạm tội thuộc trường hợp “*Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến 100 gam*”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Ngô Hoàng L được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đối với Hồ Minh Q: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên vào khoảng 6 giờ 00 phút, ngày 10/3/2021, Q mua của Ngô Hoàng L 01 gói ma túy đá giá 7.000.000 đồng, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 26,6357gam, loại Methamphetamine. Sau khi nhận được ma túy Q đem đến khu vực vắng người phân thành 05 gói nhỏ, Q cất 04 gói vào túi simili để trong ba lô, còn 01 gói Q lấy một ít ra sử dụng sau đó cất vào túi quần bên trái phía sau, tất cả số ma túy trên Q mang theo bên người để sử dụng dần cho bản thân chưa kịp sử dụng thì bị thu giữ. Như vậy, hành vi của bị cáo Hồ Minh Q đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp tàng trữ trái phép chất ma túy là “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”, đồng thời, bị cáo đã bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại phạm tội mới rất nghiêm trọng do cố ý, nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, nên tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Hồ Minh Q được quy định tại g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo là một trong những nguyên nhân dẫn đến làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo L và Q đều khai nhận mua bán, tàng trữ ma túy 03 lần trở lên, song do không thu được vật chứng đã mua bán, và tàng trữ trước đó nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*”, như vậy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, các bị cáo đều khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải, nên các bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Q phạm tội và khi bị bắt quả tang đã khai với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm là bị cáo L, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo L có hai con nhỏ, thuộc trường hợp có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trên đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo L đã hai lần bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nên các bị cáo đều có nhân thân xấu. Hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Hoàng L là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của Hồ Minh Q là rất nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù trong trại giam một thời gian dài theo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra để cho các bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, và cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Do bị cáo Ngô Ngọc L có hành vi mua bán ma túy có thu lời bất chính, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L và buộc bị cáo L phải nộp số tiền 10.000.000 đồng, để sung công quỹ nhà nước. Đồng thời miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Minh Q.

[3] Đối với đối tượng tên Nước do Ngô Hoàng L khai không biết về nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có cơ sở xác minh, truy bắt để xử lý. Hội đồng xét xử yêu cầu tiếp tục điều tra để xử lý theo các quy định của pháp luật.

[4] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc truy tố Ngô Hoàng L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố Hồ Minh Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, có cơ sở để chấp nhận, đồng thời chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính và hình phạt bổ sung đối với các bị cáo tại phiên tòa.

Lập luận trên đây là cơ sở để không chấp nhận quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Hoàng L về xét xử bị cáo mức án đầu khung hình phạt, cũng như không có cơ sở để miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, luật sư bào chữa cho các bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; luật sư, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản là hợp pháp.

[6] Các vấn đề khác:

6.1/ Về vật chứng của vụ án:

- 02 (hai) gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi 1744 (gọi 1, 2) có chữ ký niêm phong của Giám định viên Bùi Công Danh và điều tra viên Đinh Xuân Phùng (khối lượng khoảng 25,844 gam); 01 (một) gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi 1745 có chữ ký niêm phong của Giám định viên Bùi Công Danh và điều tra viên Đinh Xuân Phùng (khối lượng khoảng 49,3096 gam); 01 (một) ba lô màu đen và 01 (một) bao đựng kính băng simily màu đen; 01 (một) túi nylon màu đen không chứa gì. Hội đồng xét xử thấy các vật chứng này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, có Imei: 358689095064976; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 (một) hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Honda, số loại Future, dung tích xilanh 124, biển số 59S1-999.77, số khung: RLHJC35095Y041404; số máy JC35E-0041169, do Ngô Hoàng L đứng tên đăng ký mô tô, xe máy. Xét đều là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ.

- 01 (một) hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 59X3-522.01, số khung: RLCUE3710KY018740; số máy E32VE-047492, do Lê Thị Kim Th2 đứng tên đăng ký mô tô, xe máy. Do bà Th2 không biết việc Q mượn xe để đi mua ma túy sử dụng nên cần trả lại cho bà Th2.

- Số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng thu giữ của Hồ Minh Q, xét không phải là tiền thu lợi bất chính nên trả lại bị cáo Hồ Minh Q.

6.2/ *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.3/ *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Xử:

1.1/ Căn cứ điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Ngô Hoàng L** 17 (mười bảy) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/3/2021.

Buộc bị cáo Ngô Hoàng L phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

1.2/ Căn cứ các điểm g, o khoản 2 Điều 249; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hồ Minh Q** 08 (tám) năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/03/2021.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

2.1/ Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 (hai) gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi số 1744 (gói 1, 2) có chữ ký niêm phong của Giám định viên Bùi Công Danh và điều tra viên Đinh Xuân Phùng (khối lượng khoảng 25,844 gam); 01 (một) gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi số 1745 có chữ ký niêm phong của Giám định viên Bùi Công Danh và điều tra viên Đinh Xuân Phùng (khối lượng khoảng 49,3096 gam); 01 (một) ba lô màu đen và 01 (một) bao đựng kính bằng similý màu đen; 01 (một) túi nylon màu đen không chứa gì.

2.2/ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, Imei: 358689095064976; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 (một) xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Honda, số loại Future, dung tích xilanh 124, biển số 59S1-999.77, số khung: RLHJC35095Y041404; số máy JC35E-0041169, do Ngô Hoàng L đứng tên đăng ký mô tô, xe máy;

2.3/ Trả lại Lê Thị Kim Th2: 01 (một) hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, dung tích xilanh 110, biển số 59X3-522.01, số khung: RLCUE3710KY018740; số máy E32VE-047492, do Lê Thị Kim Th2 đứng tên đăng ký mô tô, xe máy;

2.4/ Trả lại Hồ Minh Q số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/033 ngày 12/10/2021 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước quận 10 từ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam ngày 22/9/2021).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án,

Các bị cáo Ngô Hoàng L và Hồ Minh Q mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08 tháng 12 năm 2021) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- Cục THADS; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- Luật sư; (1)
- Người CQLNVLQ; (1)
- THAHS; (2)
- P. PV06 - CA TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (4)

Đặng Hồng Sơn